

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Số: 321/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày 31 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Đề án tăng cường quản lý nhà nước
trong hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Công chứng ngày 20 tháng 6 năm 2014;

*Căn cứ Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2015 của Chính
phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng;*

*Căn cứ Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ
về chính sách phát triển nghề công chứng;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Bộ
trưởng Bộ Tư pháp về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công
chứng;*

*Căn cứ Quyết định số 299/QĐ-BTP ngày 05 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng
Bộ Tư pháp về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP
ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ;*

*Theo đề nghị của của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 46/TTr-STP ngày 24 tháng 5
năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án tăng cường quản lý nhà nước trong hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Hội Công chứng viên tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Hữu Tháp**

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐỀ ÁN
TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG
HOẠT ĐỘNG CÔNG CHỨNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM
(*Kèm theo Quyết định số 321/QĐ-UBND*
ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

I. CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Công chứng năm 2014;
- Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng;
- Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng;
- Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng;
- Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng.
- Quyết định số 299/QĐ-BTP ngày 05 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ;
- Kế hoạch số 1022/KH-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2021 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ;
- Công văn số 1615/BTP-BTTP ngày 26 tháng 5 tháng 2021 của Bộ Tư pháp về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ.

2. Cơ sở thực tiễn của việc xây dựng Đề án

a) Về kết quả đạt được trong hoạt động công chứng

Trong những năm qua, để triển khai thi hành Luật Công chứng và các văn bản hướng dẫn thi hành, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các Kế hoạch, văn bản chỉ đạo các đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh đảm bảo kịp thời, hiệu quả⁽¹⁾.

¹ Ủy ban nhân dân tỉnh tại các Văn bản số 3210/KH-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2014 về việc triển khai thi hành Luật Công chứng năm 2014 trên địa bàn tỉnh; số 642/UBND-NCXDPL ngày 22 tháng 3 năm 2019 về việc triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018 và Luật Công chứng năm 2014; số 1022/KH-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2021 về Triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ; Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2015 về việc quy định mức trần

Đến nay, các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh đã có bước phát triển cả về số lượng và chất lượng, với 06 tổ chức hành nghề công chứng, trong đó: có 02 Phòng Công chứng trực thuộc Sở Tư pháp và 04 Văn phòng công chứng. Nhìn chung, việc phát triển tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh thời gian qua tuân thủ quy định của Luật Công chứng và các văn bản có liên quan. Các tổ chức hành nghề công chứng sau khi được thành lập đã sớm kiện toàn về tổ chức, đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện làm việc để đảm bảo hoạt động; công tác quản trị, điều hành tổ chức, hoạt động từng bước được cải tiến theo hướng chuyên nghiệp, từ đó yêu cầu công chứng của tổ chức và cá nhân được giải quyết nhanh chóng, kịp thời, đúng quy định của pháp luật, không để tồn đọng, gây phiền hà, chất lượng phục vụ được nâng cao. Sự ra đời của các Văn phòng công chứng làm giảm đi sự quá tải của các Phòng Công chứng trước đây, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh giữa các tổ chức hành nghề công chứng.

Số lượng công chứng viên đang hành nghề trên địa bàn tỉnh là 13 người. Chất lượng đội ngũ công chứng viên ngày càng được nâng cao. Đội ngũ công chứng viên có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, có kinh nghiệm trong lĩnh vực công chứng và trong các lĩnh vực dân sự, kinh tế...

Với những kết quả nêu trên, hoạt động công chứng trong thời gian qua đã đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Kon Tum, bảo đảm an toàn pháp lý cho các hợp đồng, giao dịch, đáp ứng nhu cầu của Nhân dân trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, góp phần giảm bớt gánh nặng cho biên chế và ngân sách nhà nước, tăng nguồn thu ngân sách, giải quyết công việc cho nhiều người lao động; tạo lập môi trường pháp lý thuận lợi và tin cậy cho hoạt động đầu tư, kinh doanh, thương mại trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế, góp phần quan trọng vào tiến trình cải cách hành chính và cải cách tư pháp.

Từ khi triển khai thi hành Luật Công chứng và thực hiện chủ trương xã hội hóa hoạt động công chứng theo tinh thần Nghị quyết số 49/NQ-TW ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020, đội ngũ công chứng viên và các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Kon Tum đã có sự phát triển. Công chứng viên, các tổ chức hành nghề công chứng hoạt động trên địa bàn tỉnh đã có những đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương. Hoạt động công chứng từng bước khẳng định vị trí, vai trò của mình trong đời sống xã hội. Thông qua hoạt động hành nghề, đội ngũ công chứng viên đã góp phần vào việc thúc đẩy cải cách thủ tục hành chính của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh đó, Hội Công chứng viên tỉnh được phép thành lập và hoạt động cũng đã góp phần tạo điều kiện cho nghề công chứng trên địa bàn tỉnh phát triển.

b) Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số tồn tại, hạn chế

Luật Công chứng và các văn bản hướng dẫn thi hành quy định 01 Văn phòng công chứng được thành lập và hoạt động khi có đủ 02 Công chứng viên. Trên thực tế, các Văn phòng công chứng sau khi có đủ điều kiện hoạt động thì hoạt động một thời gian, sau đó 01 Công chứng viên không còn hành nghề. Văn phòng công chứng sau đó đề nghị thay đổi Giấy đăng ký hoạt động (*lúc này còn 01 Công chứng viên*) và tiếp tục hoạt động 6 tháng tiếp theo. Sau đó tiếp tục hợp danh với 01 Công chứng viên khác để tiếp tục hoạt động. Việc này cứ lặp đi lặp lại, ảnh hưởng đến sự phát triển ổn định, bền vững của tổ chức hành nghề công chứng.

Luật Công chứng và các văn bản hướng dẫn thi hành không cho phép công chức của Sở Tư pháp được tham gia tập sự hành nghề công chứng, điều này ảnh hưởng đến việc quản lý nhà nước trong lĩnh vực này. Công chức tham mưu lĩnh vực công chứng không có thực tiễn, không có kỹ năng.

Số lượng tổ chức hành nghề công chứng, Công chứng viên trên địa bàn tỉnh chưa nhiều. Các tổ chức hành nghề công chứng, trụ sở đặt tại các huyện, thành phố có điều kiện kinh tế phát triển, các địa bàn còn lại chưa phát triển được tổ chức hành nghề công chứng. Điều này gây khó khăn cho người dân ở khu vực chưa có tổ chức hành nghề công chứng khi họ có nhu cầu công chứng hợp đồng, giao dịch.

Kinh phí để triển khai các công việc liên quan đến quản lý Nhà nước của Sở Tư pháp trong lĩnh vực công chứng còn hạn hẹp. Dẫn đến, nhiều công việc bắt buộc triển khai chậm, công tác thanh tra, kiểm tra không được thực hiện nhiều. Cơ sở dữ liệu về công chứng trên địa bàn tỉnh chưa được xây dựng, ảnh hưởng đến hoạt động hành nghề của các tổ chức.

Hiện nay, việc công chứng, chứng thực các hợp đồng giao dịch liên quan đến quyền sử dụng đất được tổ chức hành nghề công chứng hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã chứng nhận. Quyền sử dụng đất là tài sản có giá trị lớn, việc giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã chứng thực hợp đồng, giao dịch tiềm ẩn nhiều rủi ro pháp lý. Mặt khác, Ủy ban nhân dân cấp xã chứng thực các loại việc này dẫn đến công việc của các tổ chức hành nghề công chứng giảm, gây khó khăn cho việc phát triển tổ chức.

3. Sự cần thiết ban hành Đề án

Căn cứ quy định của Luật Công chứng và các văn bản hướng dẫn thi hành; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật có liên quan đến quy hoạch; Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ; Quyết định số 299/QĐ-BTP ngày 05 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; để khắc phục những tồn tại, hạn chế, vướng mắc trong công tác quản lý nhà nước về công chứng trong thời gian qua và tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công chứng trong giai đoạn hiện nay thì việc ban hành Đề án tăng cường quản lý nhà nước trong hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh là cần thiết.

II. CÁCH THỨC QUẢN LÝ VỀ PHÁT TRIỂN TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ CÔNG CHỨNG, ĐỘI NGŨ CÔNG CHỨNG VIÊN, HÀNH NGHỀ CÔNG CHỨNG

1. Về phát triển tổ chức hành nghề công chứng

- Phát triển tổ chức hành nghề công chứng bảo đảm ổn định, bền vững, phân bố hợp lý gắn với sự phát triển kinh tế - xã hội theo địa bàn cấp huyện nhằm tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận dịch vụ công chứng, bảo đảm an toàn pháp lý cho các bên tham gia hợp đồng, giao dịch; đổi mới hoạt động công chứng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và cải cách tư pháp.

- Việc phát triển các tổ chức hành nghề công chứng có kiểm soát, gắn với địa bàn dân cư, bảo đảm đáp ứng đầy đủ, kịp thời yêu cầu công chứng của cá nhân, tổ chức theo Quyết định số 39/2021/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Tiêu chí xét duyệt hồ sơ thành lập Văn phòng công chứng; Kế hoạch số 1022/KH-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ; không tập trung nhiều tổ chức hành nghề công chứng trên cùng một địa bàn cấp huyện.

- Tiếp tục đổi mới hoạt động của Phòng Công chứng, đảm bảo hoạt động có hiệu quả, giữ vai trò chủ đạo, then chốt trong thị trường dịch vụ công chứng phục vụ nhiệm vụ chính trị, công tác quản lý nhà nước theo đúng tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thành lập Phòng Công chứng tại các địa bàn khó khăn, không thể phát triển được Văn phòng công chứng.

- Kiên quyết thu hồi quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng đối với các Văn phòng công chứng không đảm bảo điều kiện hoạt động theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật Công chứng năm 2014; xử lý nghiêm các sai phạm trong hoạt động công chứng theo đúng quy định pháp luật.

2. Về đội ngũ công chứng viên

- Chú trọng nâng cao chất lượng tập sự hành nghề công chứng, bổ nhiệm công chứng viên. Phát triển đội ngũ công chứng viên có chất lượng, số lượng, phù hợp với nhu cầu xã hội, gắn việc bảo đảm quyền hành nghề của công chứng viên với việc chịu trách nhiệm trước pháp luật và người yêu cầu công chứng.

- Nghiên cứu, điều động công chức có kinh nghiệm tham mưu hoạt động công chứng sang các Phòng Công chứng để có nguồn phát triển Công chứng viên.

- Kiên quyết tạm đình chỉ hành nghề công chứng, miễn nhiệm công chứng viên, chấm dứt hoạt động hoặc các hình thức xử lý tương ứng khác đối với các hành vi vi phạm pháp luật của công chứng viên.

3. Công tác quản lý nhà nước về hoạt động công chứng

- Thường xuyên trao đổi thông tin về tình hình tổ chức và hoạt động của công chứng nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi giả mạo trong hoạt động công chứng; lợi dụng công chứng để hợp pháp hóa các giao dịch dân sự bất hợp pháp; lừa đảo chiếm đoạt tài sản; bảo đảm quyền hành nghề hợp pháp của công chứng viên.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm công chứng viên vi phạm pháp luật, đạo đức nghề nghiệp, tổ chức hành nghề công chứng vi phạm pháp luật.

- Phát huy trách nhiệm tự quản của Hội Công chứng viên tỉnh trong việc giám sát hoạt động hành nghề của công chứng viên; kịp thời phát hiện các tiêu cực trong hành nghề công chứng; kiên quyết đấu tranh với các hành vi vi phạm, ứng xử không đúng Quy tắc đạo đức hành nghề công chứng; xử lý nghiêm các hội viên vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức hành nghề công chứng.

III. VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM TỰ QUẢN CỦA HỘI CÔNG CHỨNG VIÊN TỈNH

1. Hội Công chứng viên tỉnh thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về Hội và pháp luật về công chứng.

2. Giám sát hội viên trong việc tuân thủ quy định của pháp luật về công chứng, Quy tắc đạo đức hành nghề công chứng và Điều lệ của Hiệp hội Công chứng viên Việt Nam được phê duyệt tại Quyết định số 1621/QĐ-BTP ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

3. Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hiệp hội, Quy chế hoạt động, Quy chế giải quyết khiếu nại, tố cáo, Quy chế kỷ luật, Nội quy Hội Công chứng viên tỉnh.

4. Thực hiện nghiêm quy định về thủ tục gia nhập, rút tên khỏi hội viên của Hội Công chứng viên, chuyển Hội Công chứng viên theo Quyết định số 38/QĐ-HĐCCVTQ ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng Công chứng viên toàn quốc.

5. Kịp thời thông tin, báo cáo cho Sở Tư pháp những hành vi vi phạm và các hình thức xử lý vi phạm của Hội đối với công chứng viên trong quá trình hoạt động hành nghề.

6. Chấp hành sự kiểm tra, thanh tra của các cơ quan quản lý nhà nước.

IV. QUAN HỆ PHỐI HỢP GIỮA SỞ TƯ PHÁP VÀ HỘI CÔNG CHỨNG VIÊN TỈNH

1. Tăng cường công tác phối hợp giữa Sở Tư pháp và Hội công chứng viên tỉnh trong quản lý nhà nước về hoạt động công chứng. Cụ thể:

a) Tổ chức phổ biến, tuyên truyền pháp luật về công chứng, chính sách phát triển nghề công chứng; rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động công chứng;

b) Triển khai thực hiện các biện pháp phát triển tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tiễn trên địa bàn tỉnh;

c) Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng hàng năm cho hội viên theo quy định.

2. Hội công chứng viên tỉnh kịp thời báo cáo Sở Tư pháp những trường hợp xử lý vi phạm của Hội đối với công chứng viên; đồng thời, thường xuyên trao đổi để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động công chứng.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC SỞ, BAN NGÀNH CÓ LIÊN QUAN TRONG HOẠT ĐỘNG CÔNG CHỨNG

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai một số nhiệm vụ sau

- Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho người dân, các tổ chức và doanh nghiệp hiểu rõ quyền, nghĩa vụ của mình trong thực hiện hoạt động công chứng nhằm hạn chế những tổn thất do hành vi công chứng sai quy định gây ra. Đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến về vị trí, vai trò của hoạt động công chứng, công chứng viên và ý nghĩa của việc ban hành chính sách phát triển nghề công chứng.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ; Kế hoạch số 1022/KH-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP của Chính phủ;

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra, thanh tra liên ngành về tổ chức và hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh.

- Trong trường hợp cần thiết tổ chức họp giao ban với các sở, ban ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố để đánh giá tình hình hoạt động của các tổ chức hành nghề công chứng; thông tin liên quan đến việc kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị về công chứng tại địa phương; tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức và hoạt động công chứng.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Phòng Công chứng tại địa bàn huyện Kon Plông, Ia H'Drai... *(các địa bàn là vùng động lực phát triển, có điều kiện đặc biệt khó khăn không thể phát triển được Văn phòng công chứng)*.

- Xây dựng Cơ sở dữ liệu công chứng trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Đề án này, đặc biệt là kinh phí để thành lập các Phòng Công chứng theo quy định hiện hành.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan triển khai một số nhiệm vụ sau

- Phối hợp thực hiện thí điểm liên thông thủ tục công chứng, đăng ký quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và thuế.

- Chỉ đạo Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai các huyện, thành phố tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức hành nghề công chứng được khai thác dữ liệu đất đai bằng Phiếu yêu cầu hoặc văn bản yêu cầu theo quy định của pháp luật về đất đai.

3. Sở Tài chính phối hợp Sở Tư pháp và các đơn vị, địa phương liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Đề án này đảm bảo phù hợp với khả năng ngân sách địa phương hàng năm, theo phân cấp ngân sách và đúng quy định hiện hành.

4. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công chứng trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công chứng trên các phương tiện thông tin đại chúng.

5. Công an tỉnh

- Phối hợp với Sở Tư pháp trong thực hiện công tác quản lý nhà nước về phòng chống vi phạm pháp luật và tội phạm trong lĩnh vực công chứng; thông tin về tình hình, phương thức, thủ đoạn của các đối tượng lợi dụng hoạt động công chứng để phạm tội; về dấu hiệu, hành vi vi phạm của công chứng viên đang hành nghề trên địa bàn tỉnh.

- Thông tin cho Sở Tư pháp và Hội Công chứng viên tỉnh biết khi thực hiện việc kê biên, khám xét trụ sở của tổ chức hành nghề công chứng; gửi các quyết định khởi tố bị can, Lệnh bắt bị can để tạm giam, quyết định đình chỉ điều tra đối với công chứng viên để Sở Tư pháp thực hiện thủ tục tạm đình chỉ hành nghề công chứng đối với công chứng viên vi phạm theo quy định của Luật Công chứng.

- Chỉ đạo các đơn vị liên quan tạo điều kiện thuận lợi theo quy định của pháp luật để công chứng viên lấy chữ ký theo yêu cầu của các bên tham gia hợp đồng, giao dịch trong trường hợp người yêu cầu công chứng đang bị tạm giam, tạm giữ hoặc đang thi hành án hình sự tại Trại tạm giam, các nhà tạm giữ.

- Phối hợp, hỗ trợ các tổ chức hành nghề công chứng trong việc hướng dẫn phương pháp, kỹ năng nhận biết chữ ký, các giấy tờ, tài liệu giả mạo, người giả mạo trong quá trình thực hiện công chứng các hợp đồng, giao dịch nhằm phòng ngừa rủi ro, thiệt hại có thể xảy ra.

- Phối hợp với Sở Tư pháp tích hợp Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu công chứng trên địa bàn tỉnh

- Cung cấp các quyết định kê biên tài sản trong giai đoạn điều tra và quyết định hủy bỏ các quyết định trên; các thông tin về trường hợp ngăn chặn giao dịch liên quan đến tài sản cho các tổ chức hành nghề công chứng để phục vụ chuyên môn.

6. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh

- Kịp thời thông tin bằng văn bản cho Sở Tư pháp các vụ việc tranh chấp liên quan đến các hợp đồng, giao dịch đã công chứng từ khi thụ lý, giải quyết hồ sơ đến khi kết thúc vụ án liên quan đến công chứng viên và các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh.

- Gửi các quyết định đình chỉ vụ án và các Bản án của Tòa án liên quan đến công chứng viên để Sở Tư pháp thực hiện thủ tục hủy bỏ quyết định tạm đình chỉ

hành nghề công chứng và miễn nhiệm công chứng viên theo quy định của Luật Công chứng.

- Thực hiện và chỉ đạo Tòa án nhân dân các huyện, thành phố gửi các quyết định kê biên tài sản đang tranh chấp, phong tỏa tài sản của người có nghĩa vụ, cầm chuyển dịch quyền về tài sản đối với tài sản đang tranh chấp và các quyết định thay đổi, bổ sung, hủy bỏ các quyết định trên đến các Tổ chức hành nghề công chứng.

7. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh

- Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh thực hiện và chỉ đạo Viện kiểm sát các huyện, thành phố cung cấp các quyết định kê biên tài sản và chấm dứt kê biên tài sản; quyết định ngăn chặn và giải tỏa ngăn chặn đến các tổ chức hành nghề công chứng.

- Đề nghị Cục Thi hành án dân sự tỉnh thực hiện hoặc chỉ đạo Chi cục Thi hành án dân sự các huyện, thành phố gửi các quyết định phong tỏa tài sản, quyết định tạm dừng việc đăng ký, chuyển quyền sở hữu, sử dụng, thay đổi hiện trạng tài sản và quyết định thu hồi, chấm dứt, sửa đổi các quyết định nói trên đến các Tổ chức hành nghề công chứng để phục vụ công tác chuyên môn.

8. Đề nghị Cục Thuế tỉnh

- Hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức hành nghề công chứng trong việc thực hiện các nghĩa vụ về thuế; việc quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ, sổ sách kế toán, báo cáo tài chính theo đúng quy định của pháp luật.

- Cung cấp thông tin về thu, nộp, cấp biên lai về phí, lệ phí; về thực hiện nghĩa vụ thuế của các tổ chức hành nghề công chứng.

- Phối hợp thực hiện thí điểm liên thông thủ tục công chứng, đăng ký quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và thuế.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ban ngành liên quan phổ biến pháp luật về công chứng; giá trị pháp lý của văn bản công chứng, chứng thực; về chủ trương xã hội hóa hoạt động công chứng cho cán bộ và Nhân dân tại địa phương.

- Phối hợp với Sở Tư pháp xem xét, đánh giá về nhu cầu công chứng của tổ chức, cá nhân trên địa bàn; tham gia góp ý về tính hiệu quả của việc phát triển Văn phòng công chứng; hỗ trợ, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động công chứng tại địa phương.

- Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn cung cấp thông tin về đương sự và tài sản theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu của tổ chức hành nghề công chứng phục vụ cho việc công chứng hợp đồng, giao dịch.

- Cung cấp thông tin phản ánh, kiến nghị của cử tri, các tổ chức, cá nhân liên quan đến tổ chức và hoạt động công chứng tại địa phương.

- Bảo đảm kinh phí triển khai thực hiện Đề án này theo phân cấp ngân sách và quy định hiện hành.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Kinh phí triển khai thực hiện Đề án này sử dụng từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Hằng năm, căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ được giao tại Đề án này; các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự toán kinh phí hàng năm trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, bố trí theo quy định của pháp luật.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ vào nội dung của Đề án này chủ động triển khai thực hiện; đảm bảo hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh được ổn định, phát triển.

Trong quá trình triển khai thực hiện Đề án, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp tổng hợp, tham mưu) để được hướng dẫn, giải quyết

2. Giao Sở Tư pháp theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Đề án này; Định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.
